THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 649 /QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn Hoằng Hóa - Sầm Sơn và đoạn Quảng Xương - Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BOT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa (Tờ trình số 178/TTr-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2019, văn bản số 16006/UBND-THKH ngày 21 tháng 11 năm 2019, văn bản số 2692/UBND-THKH ngày 09 tháng 3 năm 2020) về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn Hoằng Hóa - Sầm Sơn và đoạn Quảng Xương - Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BOT (Dự án); kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn của Dự án (văn bản số 6745/BC-BKHĐT ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư); ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (văn bản số 8272/BKHĐT-KTĐPLT ngày 06 tháng 11 năm 2019, văn bản số 2494/BKHĐT-KTĐPLT ngày 16 tháng 4 năm 2020), Bộ Tài chính (văn bản số 13825/BTC-ĐT ngày 14 tháng 11 năm 2019) về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn Hoằng Hóa - Sầm Sơn và đoạn Quảng Xương - Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn Hoằng Hóa - Sầm Sơn và đoạn Quảng Xương - Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (hợp đồng BOT) với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn Hoằng Hóa - Sầm Sơn và đoạn Quảng Xương - Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BOT.

2. Mục tiêu đầu tư: Từng bước hoàn thành tuyến đường bộ ven biển theo quy hoạch; hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông trong khu vực, hình thành trục đường giao thông chính ven biển để tạo điều kiện cho phát triển kinh tế xã hội; củng cố an ninh quốc phòng, tạo điều kiện thuận lợi trong xử lý các tình huống ứng phó với biến đổi khí hậu.

3. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng mới 02 đoạn tuyến với tổng chiều dài 29,5km, cụ thể:

- Đoạn tuyến 1 (Hoằng Hóa - Sầm Sơn) dài 12,3km. Điểm đầu tại vị trí giao với đường tỉnh 510 thuộc địa phận xã Hoằng Ngọc, huyện Hoằng Hóa; điểm cuối nối vào tuyến đường giao thông nối thị xã Sầm Sơn với khu kinh tế Nghi Sơn (thuộc địa phận phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn).

- Đoạn tuyến 2 (Quảng Xương - Tĩnh Gia) dài 17,2km. Điểm đầu nối tiếp vào điểm cuối của dự án đường giao thông nối thị xã Sầm Sơn với khu kinh tế Nghi Sơn thuộc địa phận xã Quảng Lợi, huyện Quảng Xương; điểm cuối nối tiếp vào dự án phát triển tổng hợp các đô thị động lực - tiểu dự án đô thị Tĩnh Gia thuộc địa phận xã Ninh Hải, huyện Tĩnh Gia.

Đối với phần đường: đầu tư xây dựng theo tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng (TCVN 4054-05), vận tốc thiết kế 80km/h, mặt đường cấp cao A1, mô đun đàn hồi yêu cầu (E_{yc})≥140Mpa. Bề rộng nền đường ($B_{nền}$) = 12m; bề rộng mặt đường ($B_{mặt}$) = 7m; bề rộng lề đường ($B_{lề}$) = 2x2,5m, lề gia cố ($B_{lềgc}$) = 2x2m. Riêng đoạn từ đại lộ Nam Sông Mã đến quốc lộ 47 dài 1,8km, bề rộng nền đường ($B_{nền}$) = 48m theo quy hoạch đô thị được phê duyệt.

Đối với phần cầu: đầu tư xây dựng theo tiêu chuẩn thiết kế cầu 22TCN272-05; tải trọng thiết kế HL93.

4. Loại và nhóm dự án: Công trình giao thông, dự án nhóm A.

5. Hình thức đầu tư: Đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP); loại hợp đồng: hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (hợp đồng BOT).

6. Tổng vốn đầu tư: 3.400 tỷ đồng (ba nghìn, bốn trăm tỷ đồng).

7. Cơ cấu nguồn vốn và phần Nhà nước tham gia trong Dự án:

- Ngân sách trung ương hỗ trợ: 1.400 tỷ đồng (đã bao gồm 10% dự phòng theo quy định của pháp luật).

- Ngân sách tỉnh Thanh Hóa: 980 tỷ đồng.

- Vốn nhà đầu tư: 1.020 tỷ đồng.

8. Phương án tài chính:

- Nhà đầu tư xây dựng trạm thu phí sử dụng dịch vụ đường bộ để hoàn vốn đối với phần vốn của nhà đầu tư đã đầu tư xây dựng Dự án theo đúng quy định pháp luật.

- Thời gian dự kiến thu phí sử dụng dịch vụ đường bộ để hoàn vốn Dự án: 24 năm 02 tháng (từ năm 2023 đến năm 2047). Thời gian chính thức sẽ được xác định thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo đúng quy định pháp luật.

9. Địa điểm thực hiện dự án: các huyện Hoằng Hóa, Quảng Xương, Tĩnh Gia và thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

10. Tiến độ triển khai thực hiện dự án: thời gian đầu tư xây dựng từ năm 2020 đến năm 2024.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa chịu trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định pháp luật; gửi các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải để theo dõi, giám sát, tổng hợp theo đúng quy định.

b) Bố trí đủ nguồn vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ dự án được phê duyệt.

c) Tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng quy hoạch được duyệt, đúng quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đấu thầu; chịu trách nhiệm toàn diện về đề xuất dự án, các thông tin, số liệu, nội dung giải trình ý kiến các bộ liên quan đến dự án và hiệu quả đầu tư dự án tại các văn bản nêu trên; không để xảy ra thất thoát, lãng phí, tiêu cực trong quá trình thực hiện dự án.

d) Tiếp thu đầy đủ ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tại các văn bản nêu trên trong quá trình triển khai dự án.

đ) Thực hiện tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư của Dự án theo quy định tại Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ.

e) Định kỳ báo cáo các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải về tình hình thực hiện dự án và sử dụng nguồn vốn theo quy định.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm:

a) Về kết quả thẩm định nguồn vốn, khả năng cân đối vốn của Dự án và nội dung báo cáo tại các văn bản nêu trên theo đúng quy định pháp luật.

b) Phối hợp với Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa rà soát, cân đối nguồn vốn để triển khai Dự án theo đúng quy định pháp luật.

c) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định pháp luật.

3. Bộ Giao thông vận tải phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa và các cơ quan liên quan trong quá trình triển khai Dự án.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

2. Các Bộ trưởng: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: KHĐT, TC, GTVT, XD, TNMT, NN&PTNT, QP;
- UBND tỉnh Thanh Hóa;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: KTTH, NN, QHĐP, PL, TH;
- Lưu: VT, CN(2). yen 9

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

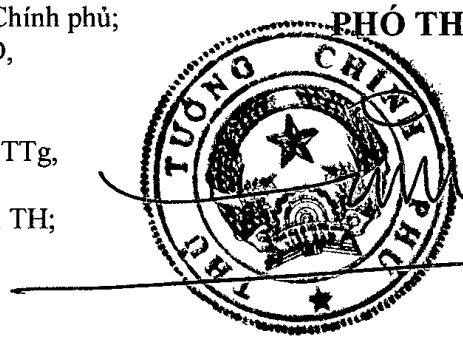

Trịnh Đình Dũng